

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, **Điều 84**, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 227/2021/HNST ngày 29 tháng 3 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: ông Bùi Quang H, sinh năm 1989;

Người yêu cầu: bà Đỗ Thị Kim V, sinh năm 1989;

Cùng địa chỉ: số 8 Đỗ Thị T, phường Tân Q, quận Tân P, Tp. H

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Quang H và bà Đỗ Thị Kim V thông nhất thuận tình ly hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của Ông Bùi Quang H và bà Đỗ Thị Kim V hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội xét nên công nhận.

[2] Về con chung: Ông Bùi Quang H và bà Đỗ Thị Kim V chưa có con chung.

[3] Về tài sản chung: hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Bùi Quang H và bà Đỗ Thị Kim V xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do Ông Bùi Quang H và bà Đỗ Thị Kim V phải nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Bùi Quang H và bà Đỗ Thị Kim V thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của ông Bùi Quang H và bà Đỗ Thị Kim V (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 85 ngày 29/05/2017 do UBND quận Tân P, Thành phố H cấp) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- *Về quan hệ con chung:* Hai bên xác nhận không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về quan hệ tài sản chung:* Ông Bùi Quang H và bà Đỗ Thị Kim V xác nhận tự thỏa thuận giải quyết với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Ông Bùi Quang H và bà Đỗ Thị Kim V xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí:* Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, ông Bùi Quang H và bà Đỗ Thị Kim V tự nguyện nộp, được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng mà ông H và bà V đã nộp theo biên lai thu số 0071881 ngày 29 tháng 03 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân P. Các bên đương sự đã nộp đủ.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; (để ghi vào sổ ghi chú);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Mỹ